TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 19 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **77**/2026/HS-ST
Ngày 22-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 19 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Tâm;

Ông Nguyễn Đình Quân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phúc Vĩnh, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Thái Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2026/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thanh L**, sinh năm 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Ấp x, xã Phước Thành, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Tổ 3, ấp xx, xã Phú Giáo, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh Ch và bà Nguyễn Thị Ng; bị cáo có vợ tên Nguyễn Ngọc Tr Ch và có 02 người con. Tiền án: Không; tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 20/02/2018, bị Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 5.500.000 đồng về hành vi sử dụng các loại vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

+ Ngày 11/02/2019, bị Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

+ Ngày 18/4/2007, bị Tòa án nhân dân Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong).

+ Ngày 24/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng (đã chấp hành xong).

+ Ngày 31/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản (đã chấp hành xong).

+ Ngày 07/01/2022, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc (đã chấp hành xong).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 02/10/2025 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thành Tr**, sinh năm 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Khu phố Ng H, phường Hòa Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ tên Nguyễn Hồng Th và có 02 người con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 01/10/2025 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Trần Thanh T**, sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Ấp xy, xã Phước Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn O và bà Nguyễn Thị Th; bị cáo có vợ tên Bùi Thị Mỹ T và có 02 người con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 01/10/2025 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Lê Thanh Ng**, sinh năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Khu phố xx, phường Thới Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị L; bị cáo có vợ tên Đỗ Hồng Nh và có 01 người con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 01/10/2025 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Dương Minh H**, sinh năm 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Ấp Tr S, xã Phước Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ cưa; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn S và bà Hấu Ửng M; bị cáo có vợ tên Trần Thị Thúy Lan và có 03 người con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 01/10/2025 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: **Dương Minh W**, sinh năm 1990 tại Đồng Nai; nơi thường trú: Ấp Tr S, xã Phước Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ cưa; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn S và bà Hấu Ửng M; bị cáo có vợ tên Lê Thị Kim Liên (chưa đăng ký kết hôn) và có 01 người con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 03/8/2012, bị cáo bị UBND tỉnh Bình Dương đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 18 tháng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 01/10/2025 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: **Dương Minh Z**, sinh năm 1988 tại Đồng Nai; nơi thường trú: Ấp Tr S, xã Phước Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn S và bà Hấu Ửng M; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 01/10/2025 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị Thu Ng, sinh năm 1974; nơi thường trú: Ấp T Th, xã Bắc Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh; có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Nh; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết M; vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Hải Y; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 27/09/2025, các bị cáo Trần Thanh T, Lê Thanh

Ng, Nguyễn Thành Tr và Nguyễn Thanh L đi uống rượu bia ở quán BTT thuộc xã Phước Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh. Các bị cáo Dương Minh Z, Dương Minh W và Dương Minh H đi uống rượu bia cùng bạn bè tại xã Phú Giáo, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, thì cả nhóm của Trần Thanh T, Lê Thanh Ng, Nguyễn Thành Tr và Nguyễn Thanh L đi đến quán Karaoke TĐ thuộc ấp xx, xã Phú Giáo, Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục uống bia và hát karaoke. Khi đến quán Karaoke TĐ thì được nhân viên quán sắp xếp vào hát phòng số 8. Cũng trong thời gian này Dương Minh Z, Dương Minh W và Dương Minh H cùng bạn bè cũng đến quán Karaoke TĐ để hát và uống bia. Đến khoảng gần 18 giờ 00 cùng ngày thì bạn của H, W và Z ra tính tiền rồi về trước, còn lại H, W, Z đi ra sau. Khi H, W, Z đi ra quầy tính tiền thì nhóm Tr, L, Ng, T cũng nghĩ hát đi ra khỏi phòng tính tiền. L đi ngang qua quầy tính tiền thì thấy H, W và Z đang nói chuyện lớn tiếng với chị Nguyễn Thị Thu Ng (là chủ quán) nên L dừng lại hỏi có chuyện gì không thì chị Ng nói không có gì và nói L đi về đi. L đi ra chỗ của T, Tr, Ng đang đứng ở gần cổng. H nghĩ L muốn gây chuyện nên đi đến đứng phía sau L dùng tay trái đánh một cái vào sau đầu của L. L bị H đánh nên dùng tay đánh lại H. T, Tr, Ng đứng gần đó thấy L bị đánh nhau thì chạy đến hỗ trợ L đánh H. Z và W thấy H bị đánh nhau nên cũng xông vào đánh với T, Tr, Ng, L ở trước sân của quán.

T, Tr, Ng, L đánh không lại Z, W, H nên bỏ chạy. Z, W, H tiếp tục đuổi theo đánh T, Tr, Ng, L. Ng bỏ chạy bị té thì bị H đuổi kịp, H dùng tay phải đánh hai cái vào vùng mặt của Ng rồi dùng tay trái nắm lấy chân trái của Ng không cho Ng đứng dậy. Z thấy H đang đánh nhau với Ng thì dùng tay phải cầm sọt rác bằng nhựa để ở giữa sân chạy đến chỗ của Ng và H đang đánh nhau. Z cầm sọt rác bằng nhựa đánh từ trên xuống vùng mặt Ng thì Ng dùng hai tay đỡ rồi đứng lên bỏ chạy. Lúc này, L đánh nhau bằng tay chân với W ở gần đó. L vật ngã W xuống đất. L dùng chân, tay đá, đấm vào vùng mặt, người của W. Tr thấy Ng đánh nhau với Z, H còn L đánh nhau với W nên Tr dùng tay phải cầm cây hốt rác bằng kim loại ở giữa sân tiến đến chỗ L. Tr cầm cây hốt rác bằng kim loại đánh một cái nhưng không trúng vào W. H và Z thấy W ngã xuống đất nên đi lại chỗ W. H đi lại chửi L thì L nhào đến dùng tay phải nắm giữ tóc H, tay trái nắm cổ áo vật nhau với H. L vật H ngã xuống đất rồi dùng tay đánh H vào vùng mặt. Thấy L đang đánh H, T đi lại khu vực trước nhà xe ở gần cổng cầm một cái xoong nồi bằng kim loại tiến đến chỗ L. T tay phải cầm xoong nồi bằng kim loại tiến đến cạnh L đánh hai cái vào vùng người của H. Sau khi đánh H, T tiếp tục cầm xoong nồi bằng kim loại đi đến đánh W. Còn Tr lúc này thấy Z đang đứng ở nhà lục giác cách vị trí của L và H đang đánh nhau khoảng 1,5 mét nên cầm cây hốt rác đi đến chỗ Z. Tr dùng hai tay cầm thân cây hốt rác, đầu hốt rác hướng về người của Z đánh một cái từ phải sang trái, hướng từ dưới lên đầu hốt rác trúng vào đỉnh đầu của Z gây thương tích, phần thân cây hốt rác trúng vào cánh tay trái của Z làm gãy đầu hốt rác. L tiến đến chỗ Z dùng tay phải đánh một cái vào vùng mặt của Z rồi quay lại dùng tay phải cầm ca nước bằng nhựa màu

đỏ để trên bàn gần đó đập một cái từ trên xuống trúng vào vùng mặt của H. Sau đó, mọi người trong quán karaoke chạy ra ngăn can thì tất cả giải tán đi về nhà.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) cây cán đồ hốt rác bằng kim loại bị gãy có cán dài khoảng 54cm, có phần đế hốt rác có chiều rộng 25cm, dài 30cm (là hung khí Nguyễn Thành Tr sử dụng để đánh nhau).

- 01 (một) nồi (đã qua sử dụng) bằng kim loại cao khoảng 14cm, đường kính khoảng 25cm (là hung khí Trần Thanh T sử dụng khi đánh nhau).

- 01 (một) bình nhựa hình tròn màu đỏ cao khoảng 23cm, đường kính 10cm (là vật Nguyễn Thanh L sử dụng khi đánh nhau).

- 02 (hai) đoạn cây tre đã mục gãy đôi (01 đoạn dài khoảng 30cm, 01 đoạn dài khoảng 30cm, đường kính khoảng 0,3cm.

- 01 cái sọt rác bằng nhựa.

- 01 (một) quần jean dài màu xanh đen; 01 (một) áo thun dài tay màu xanh đậm (là trang phục H mặc khi đánh nhau).

- 01 (một) quần thun dài màu xanh đen; 01 (một) áo thun dài tay màu xám (là trang phục W mặc khi đánh nhau).

- 01 (một) quần thun dài màu xanh đen; 01 (một) áo thun ngắn màu đen (là trang phục W mặc khi đánh nhau).

- 01 (một) quần tây dài màu đen; 01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng – xám; 01 (một) áo vải ngắn tay, sọc caro màu xanh - trắng (là trang phục W mặc khi đánh nhau).

- 01 (một) áo vải dài tay, sọc caro màu xanh-trắng; 01 (một) quần jean dài màu xám (là trang phục W mặc khi đánh nhau).

- 01 quần sooc vải màu trắng; 01 áo thun ngắn tay, màu trắng; 01 (một) nón vải màu đen (là trang phục W mặc khi đánh nhau).

Lời khai của bà Nguyễn Thị Thu Ng, sinh năm 1974; trú tại ấp T T, xã Bắc Tân Uyên, Thành phố Hồ Chí Minh; bà Nguyễn Thị Hồng Nh, sinh năm 2000; trú tại ấp V T, xã An Cư, tỉnh An Giang; bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 2003; bà Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1984 cùng trú tại ấp xx, xã Phú Giáo, Thành phố Hồ Chí Minh thì Nguyễn Thanh L, Trần Thanh T, Nguyễn Thành Tr, Lê Thanh Ng, Dương Minh Z, Dương Minh W và Dương Minh H có hành vi đánh nhau và la hét nơi công cộng làm mất trật tự tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang, lo sợ cho người dân xung quanh.

- Công văn số 733 UBND-NC của Ủy ban nhân dân xã Phú Giáo, Thành phố Hồ Chí Minh xác định hành la hét, đánh nhau gây thương tích của Nguyễn

Thanh L, Trần Thanh T, Nguyễn Thành Tr, Lê Thanh Ng, Dương Minh Z, Dương Minh W và Dương Minh H gây náo loạn, làm mất an ninh trật tự nơi công cộng làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự.

- Ngày 13/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Thành phố Hồ Chí Minh có trưng cầu giám định số D3865 trưng cầu Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh giám định tỉ lệ thương tích của Dương Minh Z. Ngày 17/10/2025, Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh có kết luận giám định số 52/2025/KLTTCT-PY-CS2, kết luận: Các kết quả chính: Sẹo vùng trán đỉnh 4,5 x 0,2cm có tỷ lệ tổn thương cơ thể 01% (một phần trăm). Ngày 10/11/2025, Dương Minh Z đã rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Nguyễn Thành Tr về hành vi cố ý gây thương tích.

- Ngày 11/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự xã Phú Giáo, Thành phố Hồ Chí Minh định giá: 01 (một) sọt rác nhựa cao khoảng 60cm, kích thước (20x20) cm; 01 (một) nồi nhôm cao khoảng 14cm, đường kính 25cm; 01 (một) đồ hốt rác nhôm, cán gãy, cao khoảng 65cm, kích thước (25x30) cm; 01 (một) bình đựng nước màu đỏ, hình trụ cao khoảng 23cm, đường kính 10cm.

- Ngày 25/11/2025, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự xã Phú Giáo, Thành phố Hồ Chí Minh có kết luận số: 05/KL-KTHS, kết luận: 01 (một) sọt rác nhựa cao khoảng 60cm, kích thước (20x20) cm có giá 70.000 đồng; 01 (một) nồi nhôm cao khoảng 14cm, đường kính 25cm có giá 95.000 đồng; 01 (một) đồ hốt rác nhôm, cán gãy, cao khoảng 65cm, kích thước (25x30) cm có giá 30.000 đồng; 01 (một) bình đựng nước màu đỏ, hình trụ cao khoảng 23cm, đường kính 10cm có giá 50.000 đồng. Tổng cộng: 245.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Thu Ng là chủ sở hữu các tài sản trên không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại Cáo trạng số 118/CT-VKSKV19 ngày 25/3/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh L, Nguyễn Thành Tr, Trần Thanh T và Lê Thanh Ng về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Dương Minh H, Dương Minh W và Dương Minh Z về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội theo đúng tội danh, điều luật đã truy tố; căn cứ vào với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo, đề nghị áp dụng:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Nguyễn Thanh L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Nguyễn Thành Tr từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Trần Thanh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Lê Thanh Ng từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Dương Minh H từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Dương Minh W từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Dương Minh Z từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây cán đồ hốt rác bằng kim loại bị gãy có cán dài khoảng 54cm, có phần đế hốt rác có chiều rộng 25cm, dài 30cm; 01 (một) nồi (đã qua sử dụng) bằng kim loại cao khoảng 14cm, đường kính khoảng 25cm; 01 (một) bình nhựa hình tròn màu đỏ cao khoảng 23cm, đường kính 10cm; 02 (hai) đoạn cây tre đã mục gãy đôi (01 đoạn dài khoảng 30cm, 01 đoạn dài khoảng 30cm, đường kính khoảng 0,3cm; 01 cái sọt rác bằng nhựa và trả cho các bị cáo: 01 (một) quần jean dài màu xanh đen; 01 (một) áo thun dài tay màu xanh đậm; 01 (một) quần thun dài màu xanh đen; 01 (một) áo thun dài tay màu xám; 01 (một) quần thun dài màu xanh đen; 01 (một) áo thun ngắn màu đen; 01 (một) quần tây dài màu đen; 01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng – xám; 01 (một) áo vải ngắn tay, sọc caro màu xanh - trắng; 01 (một) áo vải dài tay, sọc caro màu xanh - trắng; 01 (một) quần jean dài màu xám; 01 quần sooc vài, màu trắng; 01 áo thun ngắn tay, màu trắng; 01 (một) nón vải màu đen.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo thống nhất với tội danh, mức hình phạt và việc xử lý vật chứng theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận hoặc yêu cầu gì khác.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Về sự vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng. Xét thấy, những người nêu trên đã có lời khai rõ ràng, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh L, Lê Thanh Ng, Nguyễn Thành Tr, Trần Thanh T, Dương Minh H, Dương Minh W và Dương Minh Z khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận giám định; vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 18 giờ ngày 27/9/2025, tại quán Karaoke TĐ thuộc xã Phú Giáo, Thành phố Hồ Chí Minh là cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, nơi công cộng có nhiều người đến sử dụng dịch vụ, do mâu thuẫn phát sinh trong sinh hoạt sau khi sử dụng rượu bia, các bị cáo đã xảy ra đánh nhau tại khu vực quán karaoke, gây mất an ninh, trật tự, ảnh hưởng xấu đến hoạt động bình thường của cơ sở kinh doanh và tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Trong quá trình xảy ra vụ việc, nhóm các bị cáo Nguyễn Thanh L, Nguyễn Thành Tr, Trần Thanh T, Lê Thanh Ng đã sử dụng các vật dụng là cây hốt rác bằng kim loại, nồi kim loại làm hung khí tham gia đánh nhau. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Dương Minh H, Dương Minh W và Dương Minh Z tham gia đánh nhau nhưng không sử dụng hung khí nguy hiểm nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng"

quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt nhưng các bị cáo đã thiếu kiềm chế, sử dụng vũ lực đánh nhau tại nơi công cộng, bất chấp sự chứng kiến của nhiều người, làm mất trật tự tại khu vực xảy ra vụ việc. Hành vi của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn làm phát sinh thương tích cho người khác, gây thiệt hại tài sản và tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét thấy vụ án có tính chất bột phát, phát sinh từ mâu thuẫn nhất thời giữa hai nhóm thanh niên trong lúc đã sử dụng rượu bia. Các bị cáo không có sự bàn bạc, câu kết từ trước, không chuẩn bị hung khí để thực hiện hành vi phạm tội. Những vật được sử dụng trong quá trình đánh nhau như cây hốt rác bằng kim loại, nồi kim loại, bình nhựa và sọt rác đều là những vật dụng có sẵn tại hiện trường. Hậu quả thực tế xảy ra không lớn, người bị thương tích chỉ bị tổn thương cơ thể 01%, giá trị tài sản bị hư hỏng không đáng kể. Đây là những yếu tố cần được xem xét khi lượng hình nhưng không làm giảm tính chất nguy hiểm của hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

[5] Về nhân thân, vai trò của từng bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Đối với bị cáo Nguyễn Thanh L: Bị cáo là người tham gia tích cực trong vụ án. Sau khi phát sinh mâu thuẫn, bị cáo tiếp tục tham gia đánh nhau và sử dụng bình nhựa đánh vào vùng mặt của Dương Minh H. Hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho vụ việc trở nên phức tạp, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự công cộng tại địa phương. Đặc biệt, bị cáo có nhân thân xấu. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội lần này, bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính, nhiều lần bị kết án, đã từng chấp hành hình phạt tù nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục vi phạm pháp luật. Điều đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém, khả năng tự cải tạo ngoài xã hội hạn chế. Mặc dù trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhưng xét nhân thân và vai trò của bị cáo trong vụ án, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5.2] Đối với bị cáo Nguyễn Thành Tr: Bị cáo là người có vai trò tích cực hơn các bị cáo Lê Thanh Ng và Trần Thanh T trong vụ án. Trong quá trình đánh nhau, bị cáo đã sử dụng cây hốt rác bằng kim loại là vật dụng có sẵn tại hiện trường đánh trúng vùng đầu của Dương Minh Z gây thương tích 01%. Hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho vụ việc trở nên phức tạp hơn, gây ảnh hưởng

xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và quá trình sinh sống, làm việc tại địa phương luôn chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đặc biệt, hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo là thành viên Câu lạc bộ phòng, chống tội phạm xã Hòa Lợi, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Trong nhiều năm liền, bị cáo đã tích cực tham gia cùng lực lượng chức năng trong công tác giữ gìn an ninh, trật tự, trực tiếp tham gia phát hiện, truy bắt nhiều đối tượng phạm tội và đối tượng truy nã, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự tại địa phương. Với những đóng góp đó, bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong việc phát hiện, truy bắt đối tượng trộm cắp tài sản; được Giám đốc Công an tỉnh Bình Dương tặng Giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong công tác truy bắt đối tượng truy nã; nhiều lần được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bến Cát, Ủy ban nhân dân xã Hòa Lợi cùng các cơ quan có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng trong các năm 2011, 2012, 2013 và 2014. Những thành tích nêu trên thể hiện bị cáo là người có nhiều đóng góp tích cực cho xã hội, có ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tại địa phương. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị cáo có công việc ổn định, là lao động chính trong gia đình, trực tiếp nuôi dưỡng hai người con còn nhỏ; gia đình bị cáo có công với cách mạng, ông nội là ông Nguyễn Văn X và cha ruột là ông Nguyễn Văn H được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ khác được Hội đồng xét xử xem xét theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này mang tính bột phát, phát sinh từ mâu thuẫn nhất thời, không phải là biểu hiện của lối sống coi thường pháp luật hoặc xu hướng phạm tội thường xuyên. Với quá trình nhiều năm tham gia công tác phòng, chống tội phạm, cùng những thành tích, đóng góp thực tế cho xã hội, có cơ sở xác định bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và khả năng tự cải tạo tốt.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, trong đó có tình tiết người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong công tác; đồng thời còn được hưởng các tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng và khả năng tự cải tạo ngoài xã hội. Do đó, không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà giao chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác

dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội có nhiều đóng góp tích cực cho xã hội.

[5.3] Đối với bị cáo Trần Thanh T: Bị cáo tham gia đánh nhau và sử dụng nồi kim loại là vật dụng có sẵn tại hiện trường đánh vào người Dương Minh H. Mặc dù không gây ra thương tích cụ thể được xác định nhưng hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho vụ việc trở nên phức tạp hơn, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã thực hiện. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị cáo là lao động chính trong gia đình, trực tiếp nuôi dưỡng một người con còn nhỏ và thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng đối với một người con khác sau khi ly hôn. Bản thân bị cáo bị khuyết tật một tay, khả năng lao động bị hạn chế đáng kể so với người bình thường. Hồ sơ vụ án cũng thể hiện cha ruột của bị cáo là ông Trần Văn O tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ năm 1968 đến năm 1979, hiện là hội viên Hội Cựu chiến binh; mẹ ruột của bị cáo là bà Nguyễn Thị Th là dân công hỏa tuyến, được Bộ Tư lệnh Quân khu 7 giải quyết chế độ theo quy định của Nhà nước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ khác được Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo không phải là người khởi xướng, không giữ vai trò cầm đầu hoặc lôi kéo người khác tham gia phạm tội; hành vi phạm tội mang tính bột phát, xuất phát từ diễn biến xô xát xảy ra tại hiện trường. Mặt khác, với điều kiện sức khỏe hạn chế, hoàn cảnh gia đình và trách nhiệm trực tiếp đối với hai người con còn nhỏ, việc cho bị cáo tiếp tục lao động, sinh sống tại địa phương sẽ tạo điều kiện thuận lợi hơn cho quá trình tự cải tạo, sửa chữa sai lầm dưới sự giám sát của chính quyền địa phương.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và khả năng tự cải tạo ngoài xã hội. Do đó, không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà giao chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung và bảo đảm chính sách nhân đạo của pháp luật hình sự.

[5.4] Đối với bị cáo Lê Thanh Ng: Bị cáo tham gia vụ án với vai trò hạn chế nhất trong nhóm các bị cáo bị truy tố theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Khi thấy Nguyễn Thanh L xảy ra đánh nhau với nhóm của Dương Minh H, bị cáo chạy đến hỗ trợ cho nhóm của mình. Trong quá trình xảy ra vụ việc, bị cáo không sử dụng hung khí hoặc công cụ, phương tiện nào để tấn công

người khác; không phải là người khởi xướng, không lôi kéo, rủ rê người khác tham gia phạm tội và cũng không trực tiếp gây ra thương tích hoặc thiệt hại tài sản. Mặt khác, khi bỏ chạy bị ngã xuống sân, bị cáo còn bị Dương Minh H đánh vào vùng mặt. Tuy nhiên, việc bị cáo tham gia đánh nhau tại nơi công cộng đã góp phần làm cho vụ việc trở nên phức tạp hơn, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội đã thực hiện.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và nghề nghiệp ổn định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị cáo có bà nội là bà Nguyễn Thị Muộn đã có nhiều cống hiến, hy sinh trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, được Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng năm 2015. Bên cạnh đó, bị cáo là lao động chính trong gia đình, trực tiếp nuôi dưỡng con còn nhỏ và là nguồn thu nhập chính bảo đảm cuộc sống của gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ khác được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nghề nghiệp ổn định và khả năng tự cải tạo ngoài xã hội. Do đó, không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà giao chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5.5] Đối với bị cáo Dương Minh H: Theo diễn biến vụ án, khi thấy Nguyễn Thanh L đứng gần khu vực quầy tính tiền, do nhận thức chủ quan cho rằng L muốn gây sự nên bị cáo đã có hành vi đánh Nguyễn Thanh L, từ đó dẫn đến việc hai bên xảy ra xô xát và những người khác tiếp tục tham gia đánh nhau, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội đã thực hiện.

Xét về vai trò trong vụ án, bị cáo Dương Minh H là người tham gia vào giai đoạn đầu của vụ việc, có mức độ tác động đến diễn biến vụ việc cao hơn các bị cáo Dương Minh Z và Dương Minh W cùng bị truy tố theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc hơn đối với bị cáo để bảo đảm nguyên tắc cá thể hóa và phân hóa trách nhiệm hình sự giữa các bị cáo.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo mang tính bột phát, xuất phát từ nhận thức chủ quan và mâu thuẫn nhất thời trong lúc đã sử dụng rượu bia; bị cáo không sử dụng hung khí nguy hiểm, không có sự chuẩn bị, bàn bạc hoặc phân công từ trước. Quá trình xảy ra vụ việc diễn ra trong thời

gian ngắn, không thể hiện sự quyết liệt hoặc ý thức coi thường pháp luật đến mức phải áp dụng hình phạt tù giam.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị cáo là lao động chính trong gia đình, trực tiếp nuôi dưỡng 03 người con còn nhỏ đang trong độ tuổi đi học. Việc chăm sóc, nuôi dưỡng và bảo đảm điều kiện học tập cho các con hiện chủ yếu phụ thuộc vào thu nhập và sự chăm lo trực tiếp của bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ khác được Hội đồng xét xử xem xét theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy mặc dù bị cáo có vai trò cao hơn các bị cáo Dương Minh Z và Dương Minh W trong cùng nhóm tội danh, nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đồng thời còn được hưởng các tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt và khả năng tự cải tạo ngoài xã hội. Xét toàn diện tính chất vụ án, nhân thân người phạm tội và yêu cầu phòng ngừa chung, Hội đồng xét xử thấy không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà giao chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5.6] Đối với bị cáo Dương Minh W: Bị cáo tham gia vụ án sau khi thấy Dương Minh H xảy ra xô xát với nhóm của Nguyễn Thanh L. Bị cáo không phải là người khởi xướng, không phải là người làm phát sinh mâu thuẫn dẫn đến vụ việc xảy ra, không lôi kéo hoặc rủ rê người khác tham gia phạm tội. Hành vi của bị cáo mang tính bột phát, xảy ra trong bối cảnh vụ việc đã phát sinh từ trước; hậu quả trực tiếp do bị cáo gây ra không lớn nhưng đã góp phần làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị cáo là lao động chính trong gia đình, trực tiếp nuôi dưỡng một người con còn nhỏ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ khác được Hội đồng xét xử xem xét theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với việc ngày 03/8/2012 bị cáo từng bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn 18 tháng, Hội đồng xét xử xét thấy đây là đặc điểm về nhân thân cần được xem xét khi lượng hình. Tuy nhiên, biện pháp xử lý hành chính nêu trên đã được áp dụng từ nhiều năm trước. Kể từ khi chấp hành xong cho đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này, bị cáo có nơi cư trú ổn định, lao động, sinh sống bình thường tại địa phương, không bị xử lý hình sự, không bị xử lý vi phạm hành chính và chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Điều đó thể hiện bị cáo đã có quá trình dài tự rèn luyện, tu dưỡng bản thân và có sự chuyển biến tích cực về nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đồng thời còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng và khả năng tự cải tạo ngoài xã hội. Do đó, không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà giao chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5.7] Đối với bị cáo Dương Minh Z: Bị cáo tham gia vụ án sau khi thấy Dương Minh H xảy ra xô xát với nhóm của Nguyễn Thanh L. Bị cáo không phải là người khởi xướng, không phải là người làm phát sinh mâu thuẫn dẫn đến vụ việc xảy ra. Trong quá trình đánh nhau, bị cáo có sử dụng sọt rác bằng nhựa là vật dụng có sẵn tại hiện trường để tham gia xô xát. Mặc dù không sử dụng hung khí nguy hiểm nhưng hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho vụ việc trở nên phức tạp hơn, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo cũng là người bị thương tích trong vụ việc với tỷ lệ tổn thương cơ thể 01%. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị cáo hiện là lao động chính duy nhất trong gia đình, trực tiếp nuôi dưỡng một người con gái còn nhỏ và có trách nhiệm chăm sóc, phụng dưỡng mẹ ruột đã lớn tuổi. Bị cáo từng bị chấn thương sọ não vào năm 2018, hiện còn di chứng khuyết lõm hộp sọ và mắc bệnh động kinh, phải điều trị, sử

dụng thuốc thường xuyên. Tình trạng sức khỏe này ảnh hưởng nhất định đến khả năng lao động, sinh hoạt của bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ khác được Hội đồng xét xử xem xét theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đồng thời còn được hưởng các tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng và khả năng tự cải tạo ngoài xã hội. Mặt khác, bị cáo không phải là người khởi xướng hoặc làm phát sinh mâu thuẫn dẫn đến vụ việc, vai trò trong vụ án thấp hơn bị cáo Dương Minh H. Do đó, không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà giao chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; vai trò của từng bị cáo; đặc điểm nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm tại địa phương, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tương xứng đối với từng bị cáo nhằm bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật, giáo dục riêng đối với người phạm tội và phòng ngừa chung.

[7.1] Đối với bị cáo Nguyễn Thanh L, mặc dù được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng xét bị cáo có nhân thân xấu, vai trò tích cực trong vụ án và cần chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi đã thực hiện. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[7.2] Đối với các bị cáo Nguyễn Thành Tr, Trần Thanh T, Lê Thanh Ng, Dương Minh H, Dương Minh W và Dương Minh Z, Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội. Xét toàn diện tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò của từng bị cáo trong vụ án và các điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo, giao chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và phòng ngừa chung. Việc cho các bị cáo được hưởng án treo không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[7.3] Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với từng bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò, đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá nên có căn cứ chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Đối với 01 (một) cây cán đồ hốt rác bằng kim loại bị gãy có cán dài khoảng 54cm, có phần đế hốt rác có chiều rộng 25cm, dài 30cm; 01 (một) nồi (đã qua sử dụng) bằng kim loại cao khoảng 14cm, đường kính khoảng 25cm; 01 (một) bình nhựa hình tròn màu đỏ cao khoảng 23cm, đường kính 10cm; 02 (hai) đoạn cây tre đã mục gãy đôi (01 đoạn dài khoảng 30cm, 01 đoạn dài khoảng 30cm, đường kính khoảng 0,3cm); 01 cái sọt rác bằng nhựa là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8.2] Đối với 01 (một) quần jean dài màu xanh đen; 01 (một) áo thun dài tay màu xanh đậm; 01 (một) quần thun dài màu xanh đen; 01 (một) áo thun dài tay màu xám; 01 (một) quần thun dài màu xanh đen; 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen; 01 (một) quần tây dài màu đen; 01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng – xám; 01 (một) áo vải ngắn tay sọc caro màu xanh - trắng; 01 (một) áo vải dài tay sọc caro màu xanh - trắng; 01 (một) quần jean dài màu xám; 01 (một) quần soóc vải màu trắng; 01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng và 01 (một) nón vải màu đen là tài sản hợp pháp của các bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội. Tuy nhiên, tại phiên tòa các bị cáo đều không yêu cầu nhận lại và tự nguyện đề nghị tiêu hủy các tài sản này. Xét việc từ bỏ quyền sở hữu của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận, tịch thu, tiêu hủy các tài sản nêu trên.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra xác định các tài sản của quán Karaoke TĐ bị hư hỏng có tổng giá trị thiệt hại là 245.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Thu Ng là chủ sở hữu các tài sản không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu dân sự nào khác. Xét việc bà Ng không yêu cầu bồi thường là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Đối với thương tích của bị cáo Dương Minh Z, theo Kết luận giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%. Ngày 10/11/2025 Z có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Do người bị hại đã rút yêu cầu khởi tố nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không khởi tố vụ án hình sự về tội "Cố ý gây thương tích" là đúng quy định pháp luật.

[11] Đối với hành vi làm hư hỏng tài sản: Quá trình điều tra xác định các đối tượng đã làm hư hỏng 01 (một) sọt rác; 01 (một) nồi nhôm; 01 (một) đồ hốt rác bằng nhôm và 01 (một) bình đựng nước màu đỏ. Theo Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự, tổng giá trị thiệt hại của các tài sản là 245.000 đồng.

Giá trị tài sản bị thiệt hại chưa đạt mức định lượng tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra không khởi tố vụ án hình sự về tội "Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản" là đúng quy định của pháp luật.

[12] Đối với hành vi "Cố ý gây thương tích" và "Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản" nêu trên, công an xã Phú Giáo đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thanh L, Dương Minh Z, Trần Thanh T mỗi người 4.000.000 đồng về hành vi Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản. Riêng Nguyễn Thành Tr bị xử phạt số tiền 11.000.000 đồng, gồm 7.000.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích và 4.000.000 đồng về hành vi Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản. Các quyết định xử phạt hành chính nêu trên đã được cơ quan có thẩm quyền thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 292; 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2021, 2025);

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh L, Nguyễn Thành Tr, Trần Thanh T, Lê Thanh Ng, Dương Minh H, Dương Minh W, Dương Minh Z phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

2.1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025); xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 02/10/2025.

2.2. Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/07/2025 của Tòa án Nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo; xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Tr 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/6/2026).

Giao bị cáo Nguyễn Thành Tr cho Ủy ban nhân dân phường Hòa Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian

thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.3. Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/07/2025 của Tòa án Nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo; xử phạt bị cáo Trần Thanh T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/6/2026).

Giao bị cáo Trần Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã Phước Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.4. Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/07/2025 của Tòa án Nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo; xử phạt bị cáo Lê Thanh Ng 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/6/2026).

Giao bị cáo Lê Thanh Ng cho Ủy ban nhân dân phường Thới Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.5. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 318; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/07/2025 của Tòa án Nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo; xử phạt bị cáo Dương Minh H 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám)

tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/6/2026).

Giao bị cáo Dương Minh H cho Ủy ban nhân dân xã Phước Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.6. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 318; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/07/2025 của Tòa án Nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo; xử phạt bị cáo Dương Minh W 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/6/2026).

Giao bị cáo Dương Minh W cho Ủy ban nhân dân xã Phước Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.7. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 318; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/07/2025 của Tòa án Nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo; xử phạt bị cáo Dương Minh Z 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/6/2026).

Giao bị cáo Dương Minh Z cho Ủy ban nhân dân xã Phước Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) và Điều 106 Bộ luật

Tố tụng hình sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2021, 2025):

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây cán đồ hốt rác bằng kim loại bị gãy có cán dài khoảng 54cm, có phần đế hốt rác có chiều rộng 25cm, dài 30cm; 01 (một) nồi (đã qua sử dụng) bằng kim loại cao khoảng 14cm, đường kính khoảng 25cm; 01 (một) bình nhựa hình tròn màu đỏ cao khoảng 23cm, đường kính 10cm; 02 (hai) đoạn cây tre đã mục gãy đôi (mỗi đoạn dài khoảng 30cm, đường kính khoảng 0,3cm); 01 (một) cái sọt rác bằng nhựa cao khoảng 60cm, kích thước (20 x 20) cm; 01 (một) quần jean dài màu xanh đen; 01 (một) áo thun dài tay màu xanh đậm; 01 (một) quần thun dài màu xanh đen; 01 (một) áo thun dài tay màu xám; 01 (một) quần thun dài màu xanh đen; 01 (một) áo thun ngắn màu đen; 01 (một) quần tây dài màu đen; 01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng - xám; 01 (một) áo vải ngắn tay sọc caro màu xanh - trắng; 01 (một) áo vải dài tay sọc caro màu xanh - trắng; 01 (một) quần jean dài màu xám; 01 (một) quần soóc vải màu trắng; 01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng; 01 (một) nón vải màu đen.

(*Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/3/2026*).

4. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2021, 2025); Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 (đã được sửa đổi, bổ sung) và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo: Nguyễn Thanh L, Nguyễn Thành Tr, Trần Thanh T, Lê Thanh Ng, Dương Minh H, Dương Minh W, Dương Minh Z mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (PV06);
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Quang Dương